

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2018/HS-PT

Ngày: 31-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1964 tại Đồng Tháp; HKTT và chỗ ở: Ấp A, xã A1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1938 (chết); Vợ tên: Nguyễn Thị S, sinh năm 1966; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 12/12/2017; Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ có giấy phép lái xe, vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/10/2017. Sau khi đã uống rượu Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 66N7-6549 do Đ đứng tên trong giấy đăng ký xe, lưu thông bên phải hướng xã T1 đi xã B. Khi đến đoạn km 11 thuộc địa phận ấp 3, xã P, huyện C, do không chú ý quan sát phía trước nên đã đụng vào bà Nguyễn Thị T2 đang ngồi bẻ củi sát mép đường ở lề đường bên phải hướng đi của xe mô tô do Đ điều khiển, làm bà T2 bị văng ra lề đất còn Đ và xe tiếp tục chạy về phía trước mất thăng bằng ngã xuống sàn nhà của hộ bà Nguyễn Thị M cách điểm va chạm 21,7 mét. Hậu quả: Bà T2 được người nhà đưa đi cấp cứu đến khoảng 01 giờ ngày 14/10/2017 thì tử vong, còn Phạm Văn Đ chỉ bị xây xát nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 266/TTh-TTPY, ngày 14/10/2017 của Trung tâm pháp y Đồng Tháp kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị T2, sinh năm 1949 ngưng tim, ngưng thở do tràn máu màng phổi phải lượng nhiều.

Tại bản kết luận giám định số 675/KL-KTHS, ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau: Dung dịch máu chứa trong ống nghiệm ghi thu của ông Phạm Văn Đ tại thời điểm giám định ngày 18/10/2017 có chứa thành phần Etanol (cồn), nồng độ 104,4mg/100ml máu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường kết cấu bê tông nhựa, mặt đường rộng 07 mét, đường hai chiều, có vạch sơn phân tuyến không liên tục. Lấy mép đường bên phải hướng T1 đi B làm chuẩn. Tâm vùng điểm đụng giữa xe mô tô và bà T2 ra mép đường chuẩn là 0,4 mét. Tâm vùng điểm đụng đến trục bánh sau xe mô tô là 21,7 mét. Nạn nhân nằm ngoài lề đất, đầu hướng ra ngoài, chân hướng vào mép đường chuẩn. Đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 1,60 mét.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng cùng tài liệu thu thập được xác định nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đường bộ là do Phạm Văn Đ điều khiển xe không chú ý quan sát khi tham gia giao thông vi phạm quy định tại điểm e, khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ và khi điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định của pháp luật (104,4mg/100ml máu) đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Các phương tiện, đồ vật tạm giữ gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 66N7-6459, nhãn hiệu MIKADO, màu nâu, số máy: 011843, số khung: 11843 và 01 (một) giấy đăng ký xe số 000014 mang tên Phạm Văn Đ.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo và anh Nguyễn Văn M1 là đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho phía gia đình bị hại tổng cộng 100.000.000 đồng. Hiện bị cáo đã bồi thường cho anh M1 15.000.000 đồng, và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tổng cộng là 30.000.000 đồng để tiếp tục bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, bị cáo Phạm Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo và tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đề nghị: Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Đ. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Văn Đ vào chiều ngày 13/10/2017, sau khi uống khoảng 3 xị rượu bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu MIKADO biển số 66N7-6549, có dung tích xi lanh 97cc. Bị cáo đi từ xã T1 về xã B, bị cáo điều khiển xe tốc độ cao, do uống rượu say nên không làm chủ tay lái. Bị cáo điều khiển xe sát lề và đụng vào bà Nguyễn Thị T2 đang ngồi bẻ củi sát mép đường hướng đi bị cáo. Sau khi đụng bà T2 văng vào lề, tốc độ xe của bị cáo còn chạy tới 21,7 mét mới dừng lại. Hậu quả bà T2 tử vong do bị ngưng tim, ngưng thở do tràn máu màng phổi. Còn bị cáo bất tỉnh được đưa đi bệnh viện và đo nồng độ trong máu của bị cáo 104,4mg/100ml máu.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết được người điều khiển phương tiện giao thông phải chấp hành đúng theo luật giao thông qui định. Bị cáo lại uống rượu vượt quá nồng độ còn cho phép mà vẫn tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe trên đường và để xảy ra tai nạn gây ra cái chết thương tâm cho người bị hại. Mặc dù tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo và án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bồi thường một phần dân sự cho bị hại, được đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nhưng thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ, gây ra cái chết thương tâm cho bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trên cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình được tình tiết mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Đ. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra 1- TANDTC;
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- Cơ quan CSĐT H. C;
- Cơ quan THAHS CA H. C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai